

Bản án số: 06/2018/HSST
Ngày: 06/02/2018

NHÂN DANH
N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH - TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Lan

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà: Hoàng Thị Thu

2. Ông: Phạm Viết Nguyên

- Th[□] ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nương - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Yên Định.

- Đại diện VKSND huyện Yên Định tham gia phiên tòa: Ông: Nguyễn Đăng Cường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06/02/2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Định -Tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 62/2017/HSST ngày 12/12/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: CQD- Sinh ngày 12/11/1983 tại: Thành Phố H, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ĐKNKTT: 14/112 D, phường L, Thành Phố H, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: 16/145 D, phường L, Thành Phố H, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Con ông: CTH (đã chết); Con bà: PTH – sinh năm: 1943. Hiện đang sinh sống tại phường L, Thành Phố H, tỉnh Thanh Hóa; Gia đình có 04 anh chị em, CQD là con thứ tư trong gia đình; Có vợ: LTTT – sinh năm 1990. Hiện đang sinh sống tại phường N, Thành Phố H, tỉnh Thanh Hóa; Có hai con. Con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/9/2017 ngày 08/12/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn: Cho bảo lãnh về địa phương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: 1. Hoàng Ngọc Thuận – (Vắng mặt)

Trú tại: Phường R, Thành Phố H, tỉnh Thanh Hóa.

2. Nguyễn Văn Thắng – (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn T2, xã T, huyện Y, Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 21/9/2017, CQD quê ở Thành Phố H gọi điện cho Hoàng Ngọc Thuận ở phường R, Thành Phố H là lái xe taxi BKS 36A-09031 của hãng taxi Bắc-Trung-Nam đến nhà đón và chở CQD xuống Cầu Quán Nam thuộc Thành Phố H. Khi đến nơi thì CQD xuống xe taxi để tìm người mua ma túy. Tại đây, CQD gặp một người nam giới, người đó nói với CQD tên là Hiếu, sau đó CQD hỏi mua ma túy thì Hiếu đồng ý bán ma túy cho CQD, CQD mua của Hiếu 20 viên ma túy dạng nén màu xanh, trên bề mặt mỗi viên nén đều có kí hiệu hình Búa Liềm và 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể màu vàng là ma túy Ketamine với giá 11.500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, CQD bảo Thuận chở lên huyện Vĩnh Lộc chơi. Đến 21 giờ 05 phút, khi đi đến khu vực Cầu Kiểu thuộc địa phận xã Yên Trường – Yên Định – Thanh Hóa thì Thuận dừng xe và lúc này bị phòng PC47 Công an tỉnh Thanh Hóa kiểm tra, phát hiện tại túi quần bên trái CQD đang mặc có 02 túi nilon màu trắng, mỗi túi đựng 10 viên nén màu xanh, trên bề mặt mỗi viên đều có kí hiệu hình Búa Liềm nghi là ma túy, loại MDMA (thuốc Lắc) và 01 túi nilon màu trắng đựng các tinh thể màu vàng (nghi là ma túy, loại Ketamine) nên đã lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang thu giữ và niêm phong vật chứng, sau đó đưa CQD cùng vật chứng liên quan về Công an tỉnh Thanh Hóa để giải quyết.

Ngày 22/9/2017, phòng cảnh sát điều tra tội phạm PC47 Công an tỉnh Thanh Hóa đã ra quyết định trưng cầu giám định số 532/PC47, trưng cầu Viện khoa học hình sự - Bộ Công an giám định: 20 viên nén, trên bề mặt mỗi viên đều có kí hiệu hình Búa Liềm đựng trong 02 túi nilon màu trắng, mỗi túi 10 viên và các tinh thể màu vàng đựng trong 01 túi nilon màu trắng. Tại bản thông báo kết quả giám định số 608/TB(TT2) ngày 22/9/2017 của Trung tâm giám định ma túy – Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: “20 viên nén màu xanh, trên bề mặt mỗi viên đều có kí hiệu hình Búa Liềm gửi giám định đều là ma túy, tổng trọng lượng 7,151gam loại: MDMA; Chất tinh thể màu vàng đựng trong 01 túi nilon màu trắng gửi giám định là ma túy, trọng lượng 1,116gam loại: Ketamine” nên Công an tỉnh Thanh Hóa

đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự về tội: Mua bán trái phép chất ma túy và sau đó chuyển hồ sơ đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Định để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản kết quả giám định số 4816A/C54(TT2) ngày 03/11/2017 của Trung tâm giám định ma túy – Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: “Mẫu các viên nén màu xanh, trên bề mặt mỗi viên đều có kí hiệu hình Búa Liềm trong 02 túi nilon gửi giám định đều là ma túy, có tổng trọng lượng 7,151gam loại: MDMA; Mẫu tinh thể màu vàng trong 01 túi nilon gửi giám định là ma túy, trọng lượng 1,116gam loại: Ketamine”.

- Vật chứng vụ án: - Một phong bì do Tổng cục cảnh sát – Viện khoa học hình sự số 4816A/C5(TT2) phát hành niêm phong dán kín hoàn mẫu sau giám định là 4,991gam mẫu viên nén màu xanh; 0,886gam mẫu tinh thể màu vàng; và vỏ bao gói mẫu;

- Ngoài ra, quá trình bắt quả tang CQD còn thu giữ của CQD số tiền 250.000 đồng và 01 điện thoại Nokia màu đen đã qua sử dụng.

Bản cáo trạng số 52/CT- KSĐT –MT ngày 11/12/2017 VKSND huyện Yên Định đã truy tố bị cáo CQD về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 194 BLHS.

Đại diện VKSND huyện Yên Định giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị mức hình phạt như sau:

□p dụng: Khoản 1 điều 194 BLHS năm 1999; khoản 1 điều 249 BLHS năm 2015; điểm p khoản 1 điều 46; điều 33 BLHS năm 1999; điểm b khoản 1 điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa XIV áp dụng về xử lý có lợi cho người phạm tội;

Xử phạt: CQD 12 tháng tù. Trừ 81 ngày tạm giữ, tạm giam. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát , bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

{1} Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án ,quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo phạm tội trước khi Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực, song theo quy định của nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa XIV áp

dụng về xử lý có lợi cho người phạm tội nên áp dụng bộ luật hình sự năm 2015 để xét xử đối với hành vi phạm tội của bị cáo là phù hợp với pháp luật.

{2} Lời khai của bị cáo CQD tại phiên tòa, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, vật chứng thu đ-ợc, bị cáo đã có hành vi tàng trữ ma túy có trọng lượng 7,151gam loại MDMA và 1,116gam loại Ketamine. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo CQD đã phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” . Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999; khoản 1 điều 249 BLHS năm 2015.

{3} Về tính chất hành vi phạm tội: Loại tội phạm về ma túy hiện nay đang đ-ợc xã hội đặc biệt quan tâm, một trong những nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác nh- c-óp của, giết ng-ời, trộm cắp, hạnh phúc gia đình bị tan vỡ, vợ chồng ly tán đều bắt nguồn từ việc mua bán, sử dụng chất ma túy. lẽ ra bị cáo phải nhận thức hơn ai hết tác hại của ma túy đối với cuộc sống cộng đồng cần phải tham gia tích cực vào việc tuyên truyền, vận động mọi ng-ời dân đấu tranh phòng, chống các tội phạm về ma túy. Song bị cáo đã không làm thế mà bất chấp pháp luật đã có hành vi tàng trữ sử dụng ma túy, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến trật an toàn xã hội cần đ-ợc pháp luật bảo vệ. Vì vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung, cần áp dụng điều 33 BLHS năm 1999, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội 1 thời gian để bị cáo có đủ điều kiện cải tạo trở thành ng-ời lương thiện. Thời gian tạm giữ, tạm giam của bị cáo được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

Song cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, vì tại phiên tòa đã thành khẩn nhận tội, không có tiền án, tiền sự đ-ợc qui định tại điểm p khoản 1 điều 46 BLHS.

{4} Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 4,991gam mẫu viên nén màu xanh; 0,886gam mẫu tinh thể màu vàng; và vỏ bao gói mẫu được niêm phong trong 01 phong bì. Hiện đang quy trữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Định.

- 01 điện thoại Nokia màu đen đã qua sử dụng, bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy cần tịch thu sung quỹ Nhà n-ớc.

- Số tiền 250.000 đồng không liên quan đến việc phạm tội, vì vậy cần trả lại cho bị cáo là phù hợp với pháp luật.

{5} Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố bị cáo CQD - phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

□p dụng: Khoản 1 điều 194 BLHS năm 1999; khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015; điểm p khoản 1 điều 46; điều 33 BLHS năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa XIV áp dụng về xử lý có lợi cho người phạm tội;

Xử phạt: CQD12 tháng tù. Trừ 81 ngày tạm giữ, tạm giam. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng:

□p dụng: Điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 điều 106 BLTTHS:

-Tịch thu tiêu hủy 4,991gam mẫu viên nén màu xanh; 0,886gam mẫu tinh thể màu vàng; và vỏ bao gói mẫu được niêm phong trong 01 phong bì do Tổng cục cảnh sát – Viện khoa học HS số 4816A/C54(TT2). Tại phiếu nhập kho số: NK000229 ngày 20/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Định, Thanh Hóa.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen máy đã qua sử dụng tại phiếu nhập kho số: NK000229 ngày 20/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Định, Thanh Hóa.

-Tuyên trả lại cho CQD hai tờ tiền do Ngân hàng nhà nước phát hành có mệnh giá 200.000đ và 50.000đ tại phiếu nhập kho số: NK000229 ngày 20/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Định, Thanh Hóa.

3. Về án phí:

□p dụng khoản 2 điều 136 BLTTHS; điều 23 nghị quyết 326/2016 /UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo CQD phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

□n xử công khai có mặt bị cáo. Bị cáo đ- ợc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Viết Nguyên

Hoàng Thị Thu

Trần Thị Lan

Nơi nhân:

- VKSND huyện Yên Định;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hoá;
- Bị cáo;
- Công an huyện Yên Định;
- Cơ quan THADS Yên Định;
- L- u hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Lan